TỈNH ỦY BÌNH PHƯỚC
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

HỆ TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH - LỚP: TC117

Tên học phần: II. Những vấn đề cơ bản về ĐCS và lịch sử ĐCS VN

TT	Mã HV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Điểm thi	TBC HP	Ghi chú
1	TC117 - 01	Lê Ngọc	Anh	02/04/1988	7.5	7.5	
2	TC117 - 02	Hoàng Thị	Châu	04/03/1992	8.0	8.0	
3	TC117 - 03	Trần Thị	Cúc	07/11/1981	7.0	7.0	
4	TC117 - 04	Vũ Đức	Đạo	04/09/1989	6.0	6.0	
5	TC117 - 05	Đặng Thị Hồng	Diệu	07/03/1985	7.5	7.5	
6	TC117 - 06	Trần Thị	Doanh	02/06/1990	8.0	8.0	
7	TC117 - 07	Lều Đức	Đông	02/09/1992	7.5	7.5	
8	TC117 - 08	Võ Minh	Đức	13/03/1979	7.0	7.0	
9	TC117 - 09	Nguyễn Thị Thu	Hà	07/01/1986	7.5	7.5	
10	TC117 - 10	Mai Thị Thanh	Hải	20/09/1988	7.0	7.0	
11	TC117 - 11	Lê Thị Minh	Hằng	16/11/1988	7.0	7.0	
12	TC117 - 12	Đỗ Thị	Hiền	02/05/1986	6.5	6.5	
13	TC117 - 13	Điểu Thị Minh	Hiếu	10/06/1980	7.0	7.0	
14	TC117 - 14	Dương Thị Lệ	Hoa	06/08/1988	8.5	8.5	
15	TC117 - 15	Lê Thị	Hoa	25/04/1987	7.5	7.5	
16	TC117 - 16	Nguyễn Thị	Hoàng	20/06/1989	7.0	7.0	
17	TC117 - 17	Lê Văn	Hồng	05/10/1988	7.5	7.5	
18	TC117 - 18	Hoàng Phi	Hùng	21/08/1989	7.5	7.5	
19	TC117 - 19	Nguyễn Thị Thu	Hương	15/11/1988	6.5	6.5	
20	TC117 - 20	Lê Thị	Hương	01/07/1989	8.5	8.5	
21	TC117 - 21	Trần Thị	Hường	21/12/1986	7.0	7.0	
22	TC117 - 22	Bùi Thị	Hường	03/01/1975	7.0	7.0	
23	TC117 - 23	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	17/07/1987	6.5	6.5	
24	TC117 - 24	Trần Thị	Lan	26/02/1980	7.0	7.0	
25	TC117 - 25	Trần Thị Diệu	Lan	26/05/1986	7.0	7.0	
26	TC117 - 26	Hoàng Thị Kim	Liên	05/11/1986	7.5	7.5	
27	TC117 - 27	Cao Thùy	Linh	20/04/1991	8.5	8.5	
28	TC117 - 28	Nguyễn Hoàng	Linh	10/04/1985	7.0	7.0	
29	TC117 - 29	Vũ Thanh	Lượng	05/08/1988	6.0	6.0	
30	TC117 - 30	Nguyễn Trung	Nghĩa	16/09/1988	6.0	6.0	
31	TC117 - 31	Lương Thị	Ngọc	17/10/1990	7.5	7.5	
32	TC117 - 32	Trần Thị Ngọc	Như	10/11/1989	6.5	6.5	
33	TC117 - 33	Đặng Thị	Nhuận	09/08/1987	7.5	7.5	
34	TC117 - 34	Đỗ Thị	Oanh	01/02/1988	8.0	8.0	
35	TC117 - 35	Chu Minh	Phương	18/03/1992	7.5	7.5	
36	TC117 - 36	Nguyễn Thị Kim	Sa	14/05/1985			

TT	Mã HV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Điểm thi	TBC HP	Ghi chú
37	TC117 - 37	Điểu Thị Thu	Sương	28/09/1985	6.0	6.0	
38	TC117 - 38	Trần Thị Thanh	Tâm	28/07/1987	7.0	7.0	
39	TC117 - 39	Lê Thị Thanh	Tâm	13/01/1987	7.5	7.5	
40	TC117 - 40	Hồ Văn	Thanh	05/03/1987	6.0	6.0	
41	TC117 - 41	Điểu	Thành	13/05/1988	6.5	6.5	
42	TC117 - 42	Lê Thị Thanh	Thảo	21/10/1984	6.0	6.0	
43	TC117 - 43	Trần Thị	Thêu	09/02/1991	7.0	7.0	
44	TC117 - 44	Cù Thị	Thoa	25/12/1980	8.0	8.0	
45	TC117 - 45	Kiều Thị	Thu	01/12/1986	6.0	6.0	
46	TC117 - 46	Nguyễn Thị	Thương	03/01/1979	7.5	7.5	
47	TC117 - 47	Hồ Văn	Thường	14/02/1987	6.0	6.0	
48	TC117 - 48	Hồ Thị	Thúy	13/01/1992	8.0	8.0	
49	TC117 - 49	Phạm Thị Thanh	Thúy	12/06/1988	8.0	8.0	
50	TC117 - 50	Nguyễn Minh	Trí	01/01/1985	6.0	6.0	
51	TC117 - 51	Điểu Hàng Phong	Vân	11/01/1982	6.5	6.5	
52	TC117 - 52	Hồ Thị Hồng	Vân	14/11/1989	7.5	7.5	
53	TC117 - 53	Phan Thị	Vui	18/06/1984	7.0	7.0	
54	TC117 - 54	Vũ Thị	Xuân	21/09/1990	7.0	7.0	

Bình Phước, Ngày 26 tháng 3 năm 2021

CÁN BỘ LÊN BẢNG ĐIỂM

Nguyễn Thị Ngọc Châu

PHÒNG QLĐT, NCKH

CHỦ NHIỆM LỚP

Trần Thị Ánh

BAN GIÁM HIỆU